MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC NHẰM PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT NĂNG LỰC TOÁN HỌC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

Nguyễn Thị Thu Nhung
Trường ĐHSPKT Vinh
Email: thunhungkt3@gmail.com

Tóm tắt: *Để thực hiện tốt mục tiêu về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, cần đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học và một số biện pháp đổi mới phương pháp dạy học theo hướng này. Môn toán là bộ môn không thể thiếu được trong nhà trường, nó giúp con người phát triển toàn diện, góp phần giáo dục tình cảm, trách nhiệm, niềm tin. Môn toán ở tiểu học bước đầu hình thành và phát triển năng lực trừu tượng hoá, khái quán hoá, kích thích trí tưởng tượng, gây hứng thú học tập toán, phát triển hợp lý khả năng suy luận và biết diễn đạt đúng bằng lời, bằng viết, các, suy luận đơn giản, góp phần rèn luyện phương pháp học tập và làm việc khoa học, linh hoạt sáng tạo. Vì vậy, cần phát triển phẩm chất, năng lực toán học cho học sinh(HS) ngay từ cấp tiểu học. Bài viết nêu thực trạng học tập môn toán và một số biện pháp nhằm phát triển năng lực toán học cho học sinh tiểu học.*

Từ khóa: *Môn toán, học sinh tiểu học, biện pháp, phẩm chất năng lực toán học.*

SOME TEACHING MEASURES TO DEVELOP MATHEMATICAL COMPETENCIES AND QUALITIES IN PRIMARY SCHOOL STUDENTS

Abstract: *To effectively achieve the goals of fundamental and comprehensive reform of education and training as outlined in Resolution No. 29-NQ/TW, it is necessary to innovate teaching methods oriented towards developing learners' competencies and to implement several measures to improve teaching methods in this direction. Mathematics is an indispensable subject in schools; it helps individuals develop comprehensively and contributes to the education of emotions, responsibility, and confidence. Elementary school mathematics initially forms and develops the ability to abstract and generalize, stimulates imagination, creates interest in learning mathematics, and rationally develops reasoning skills and the ability to express simple reasoning correctly in words and writing. This contributes to the development of scientific, flexible, and creative learning and working methods. Therefore, it is necessary to develop mathematical qualities and competencies for students from the elementary school level. This article presents the current state of mathematics learning and some measures to develop mathematical competencies for elementary school students.*

Keywords*: Mathematics, elementary school students, methods, qualities and abilities in mathematics.*

Nhận bài: 10/05/2026 Phản biện: 10/06/2026 Duyệt đăng: 13/06/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nêu rõ: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học". Để thực hiện tốt mục tiêu về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, cần đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học và một số biện pháp đổi mới phương pháp dạy học theo hướng này.

Một trong những định hướng cơ bản của việc đổi mới giáo dục là chuyển từ nền giáo dục mang tính hàn lâm, xa rời thực tiễn sang một nền giáo dục chú trọng việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh(HS), phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Định hướng quan trọng trong đổi mới PPDH nói chung và đổi mới PPDH ở tiểu học nói riêng là phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo, phát triển phẩm chất, năng lực hành động, năng lực cộng tác làm việc của người học. Đó cũng là những xu hướng tất yếu trong cải cách PPDH ở mỗi nhà trường.

2.NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1.Thực trạng và nguyên nhân

2.1.1. Thực trạng

Qua việc tìm hiểu và tham khảo ý kiến một số giáo viên(GV) giảng dạy nhiều năm ở cấp tiểu học tại địa bàn thành phố Vinh, có một số ít HS chăm chỉ học toán, số các em này có sẵn tố chất toán học; tư duy và phẩm chất toán học rất tốt. Tuy nhiên, còn nhiều HS có những biểu hiện về phẩm chất và năng lực như sau: Ít chăm chỉ trong học toán, ngại học toán. Tính trung thực trong học

toán chưa cao. Ít có trách nhiệm trong học toán và trình bày toán học rất cẩu thả. Các năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học còn yếu. Năng lực sử dụng đồ dùng trực quan còn máy móc và hạn chế.

2.1.2. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ quan: Các em có nhiều "lỗ hổng" kiến thức, kỹ năng trong học Toán. Các em tiếp thu bài còn chậm. Phương pháp học tập của các em chưa tốt. Chưa tự giác học, chưa có động cơ học tập. Khả năng phân tích tổng hợp, so sánh còn hạn chế, chưa mạnh dạn trong học tập do hiểu chưa sâu, nắm kiến thức chưa chắc, thiếu tự tin. Học sinh lười suy nghĩ, còn trông chờ thầy cô giải giúp, trình độ tư duy hạn chế. Khả năng chú ý và tập trung vào bài giảng của giáo viên không bền. Mỗi em có một khả năng nổi trội riêng nhưng các em chưa biết phát huy khả năng của mình.

Nguyên nhân khách quan: Toán là một môn học khó, nhiều kiến thức mà thời lượng có hạn nên khó cho việc lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học. Ảnh hưởng của các yếu tố gia đình và xã hội đến công tác của mỗi giáo viên trong dạy học. Lớp học thường có sĩ số khá đông nên GV khó có thể quan tâm đến tất cả HS trong lớp, nhiều GV đang chỉ chú trọng ưu tiên vào các em HS khá, giỏi. Sự ảnh hưởng của các yếu tố xã hội như trò chơi mạng, giải trí khác ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh. Một số phụ huynh còn chưa quan tâm đến viêc học tập của con em mình, ít kiểm tra, đốc thúc học sinh học tập.

2.2. Các biện pháp dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực toán cho HS cấp tiểu học

Theo Đỗ Tiến Đạt và nhóm nghiên cứu Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, có nhiều cách liệt kê năng lực được hình thành và phát triển qua học tập toán do xuất phát từ những góc độ khác nhau. Tuy nhiên, xu hướng chung để hình thành và phát triển năng lực học Toán cho học sinh tiểu học nói riêng là GV sẽ lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm trong quá trình dạy học. Sau đây là một số biện pháp nhằm phát triển năng lực toán học cho HS tiểu học.

Biện pháp 1. Xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất

Trước hết, để phát triển năng lực, phẩm chất trong dạy học toán cho HS, giáo viên phải đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch dạy hoc. Kế hoạch dạy học phải vận dụng theo công văn 3799 của Bộ GD&ĐT để điều chỉnh nội dung phù hợp với khả năng phát triển năng lực, phẩm chất cao nhất của học sinh. Hình thức kế hoạch dạy học phải thiết kế tương tự kế hoạch dạy học của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Để làm được điều đó, GV lập kế hoạch bài dạy Toán với tinh thần "dạy học là tổ chức cho HS hoạt động để tự tiếp thu kiến thức và phát triển năng lực, phẩm chất". Kế hoạch bài dạy không yêu cầu dài, ngắn, bao nhiêu cột, dòng nhưng phải đảm bảo yêu cầu vững chắc các kiến thức, các hoạt động cơ bản của tiết dạy, đảm bảo cung cấp kiến thức, rèn luyện kĩ năng phù hợp với trình độ học sinh. Mục tiêu cần đạt cho từng đối tượng HS của lớp, những việc GV cần phải làm, những yêu cầu cụ thể dành cho các nhóm HS khác nhau và phát triển năng lực, phẩm chất của các em theo yêu cầu. Kế hoạch bài dạy không còn kiểu giáo án mẫu như trước đây dùng chung cho mọi GV mà phải thay đổi theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong từng bài dạy của môn học nên có một phần ghi những kinh nghiệm thành công, những nội dung cần điều chỉnh sau khi dạy học cũng như ghi các nhận xét với những HS nhằm làm cơ sở cho việc nhận xét đánh giá thường xuyên cho HS. Nói chung, kế hoạch bài dạy toán ghi lại cách tổ chức, hướng dẫn cho HS học trong một tiết dạy cụ thể, không phải là bài soạn nội dung để truyền thụ đến HS.

Sau đây là một ví dụ cụ thể dựa trên cấu trúc cơ bản về một kế hoạch dạy học:

Cấu trúc chung cho một kế hoạch dạy học:

Tên bài

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1.Hoạt động khởi động

2.Hoạt động hình thành kiến thức mới

3. HĐ luyện tập, thực hành

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm

Ví dụ kế hoạch dạy học minh họa

Bài học: DIỆN TÍCH HÌNH TAM GIÁC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết tính diện tích hình tam giác .
- HS có kĩ năng giải các dạng toán liên quan đến tính diện tích hình tam giác.
- Năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học.
- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Sách giáo khoa; bảng phụ; 2 hình tam giác bằng nhau.

- Học sinh: Sách giáo khoa, vở, 2 hình tam giác bằng nhau.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS thi nêu nhanh đặc điểm của hình tam giác. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS nêu - HS nghe - HS ghi vở
2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:(15phút)	
- GV giao nhiệm vụ cho HS: + Lấy một hình tam giác + Vẽ một đường cao lên hình tam giác đó + Dùng kéo cắt thành 2 phần + Ghép 2 mảnh vào tam giác còn lại + Vẽ đường cao EH * So sánh đối chiếu các yếu tố hình học trong hình vừa ghép - Yêu cầu HS so sánh + Hãy so sánh chiều dài DC của hình chữ nhật và độ dài đấy DC của hình tam giác? + Hãy so sánh chiều rộng AD của hình chữ nhật và chiều cao EH của hình tam giác? + Hãy so sánh diện tích của hình chữ nhật ABCD và tam giác ADH * Hình thành quy tắc, công thức tính diện tích hình chữ nhật - Như chúng ta đã biết AD=EH thay EH cho AD thì có DC x EH - Diện tích của tam giác EDC bằng nửa diện tích hình chữ nhật nên ta có $\frac{DC \times EH}{2}$. + DC là gì của hình tam giác EDC ? + EH là gì của hình tam giác EDC ? + Vậy muốn tính diện tích của hình tam giác chúng ta làm như thế nào? - GV giới thiệu công thức $S = \frac{a \times h}{2}$ 3. HĐ luyện tập, thực hành: (10 phút) Bài 1: - HS đọc đề bài - Yêu cầu HS tự làm bài - GV nhận xét cách làm bài của HS. - Yêu cầu HS nêu lại cách tính diện tích hình tam giác Bài 2 - Cho HS tự đọc bài rồi làm bài vào vở. - Gv quan sát, uốn nắn HS	- Học sinh lắng nghe và thao tác theo 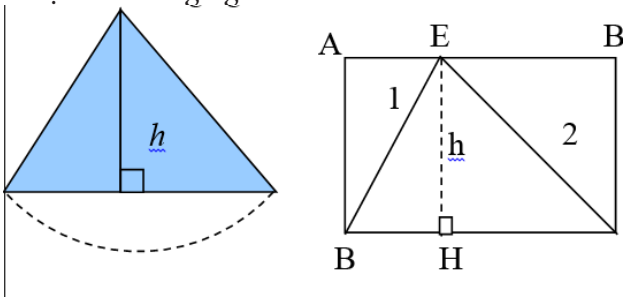 - HS so sánh - Độ dài bằng nhau + Bằng nhau + Diện tích hình chữ nhật gấp 2 lần diện tích tam giác - HS nêu diện tích hình chữ nhật ABCD là DC x AD + DC là đáy của tam giácEDC . + EH là đường cao tương ứng với đáy DC . - Chúng ta lấy độ dài đáy nhân với chiều cao rồi chia cho 2. S : Là diện tích a : là độ dài đáy của hình tam giác h : là độ dài chiều cao của hình tam giác - HS đọc đề, nêu yêu cầu - HS cả lớp làm vở sau đó chia sẻ kết quả ..... - HS tự đọc bài và làm bài, báo cáo kết quả cho GV .....

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5 phút)	
- Cho HS lấy một tờ giấy, gấp tạo thành một hình tam giác sau	- HS nghe và thực hiện
- Về nhà tìm cách tính độ dài đáy khi biết diện tích và chiều cao tương ứng.	- HS nghe và thực hiện

Với sự đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch dạy học như trên đã làm thay đổi không nhỏ trong việc dạy học, kích thích HS tham gia hoạt động một cách chủ động. từ đó góp phần rất lớn trong việc phát triển năng lực, phẩm chất cho các em.

Biện pháp 2. Lựa chọn các phương pháp dạy học, hình thức dạy học tích cực

Theo Đỗ Đức Thái và nhóm nghiên cứu, sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học theo tiến trình tổ chức cho HS hoạt động trải nghiệm, khám phá phát hiện. Tiến trình đó bao gồm các bước chủ yếu: Trải nghiệm – Kiến thức mới – Thực hành, luyện tập – Vận dụng.

Như vậy, để "phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của người học", "bồi dưỡng phương pháp tự học, hứng thú học tập, kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm và khả năng tư duy độc lập", có thể góp phần "phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất" của HS, định hướng dạy học toán ở tiểu học cần vận dụng một cách đa dạng các hình thức tổ chức với các phương pháp dạy học; chú trọng thực hành, ứng dụng, gắn kết kiến thức toán học với thực tế cuộc sống hằng ngày của các em, với các môn học khác và các hoạt động giáo dục trong hay ngoài nhà trường; chú trọng tổ chức hoạt động tự học (cá nhân, cặp, nhóm, cả lớp, ở nhà…) cho HS (với sự hướng dẫn, giám sát, đánh giá của GV, cha mẹ HS); GV cần đặc biệt chú ý, quan tâm đến việc dạy học phù hợp từng đối tượng HS; kết hợp việc giúp các em tự lĩnh hội được kiến thức toán học (thông qua hoạt động học) với việc hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất của HS. GV cần chuyển quá trình thuyết giảng thành quá trình tổ chức hoạt động học cho HS, có thể thông qua các hoạt động: Gợi động cơ, tạo hứng thú; Trải nghiệm, khám phá; Phân tích, rút ra bài học; Thực hành; Ứng dụng. Qua quá trình thực hiện các hoạt động học toán (cá nhân, cặp, nhóm, cả lớp, ở nhà…), ngoài việc HS hình thành và phát triển năng lực tư duy, năng lực tính toán thì HS cũng có thể phát triển một số năng lực, phẩm chất như tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề. Để làm tốt điều đó. Giáo viên cần lựa chọn một số phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học Toán đối với học sinh. Chẳng hạn như: Phương pháp dạy học tích cực(PPDHTC); Phương pháp trực quan ; Phương pháp gợi mở - vấn đáp(PPGMVĐ); Phương pháp dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề; Phương pháp luyện tập thực hành.

Bên cạnh các phương pháp trên, còn có các phương pháp tích cực như: Hợp tác, bàn tay nặn bột, Dự án, Tình huống, Lớp học đảo ngược, Tích hợp…

Với một số phương pháp dạy học tích cực, GV còn phải áp dụng đa dạng, kết hợp các phương pháp, vận dụng phù hợp với bài dạy cụ thể để phát huy tính tích cực, chủ động của HS góp phần lớn cho việc phát triển năng lực, phẩm chất.

Bên cạnh đó, GV cũng cần sử dụng các hình thức dạy học, kĩ thuật dạy học tích cực như: Cá nhân, nhóm, cả lớp, kĩ thuật động não, kĩ thuật sơ đồ tư duy, kĩ thuật các mảnh ghép, kĩ thuật dạy học theo trạm,..để tiết học đa dạng và sinh động hơn.

Biện pháp 3. Sử dụng trò chơi toán học trong dạy học

Trò chơi học tập là biện pháp hiệu quả giúp phát triển năng lực và phẩm chất toán học cho học sinh tiểu học. Vì chơi là nhu cầu tự nhiên của lứa tuổi, học sinh tham gia một cách chủ động, tích cực, phát huy khả năng tư duy, sáng tạo, tinh thần hợp tác và thi đua. Thông qua trò chơi, học sinh tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng, củng cố kỹ năng, rèn luyện tư duy và tăng hứng thú học tập.

Để đạt hiệu quả, giáo viên cần thiết kế trò chơi phù hợp với mục tiêu bài học, tâm lý học sinh, điều kiện thực tế và thời lượng tiết học. Trò chơi phải có ý nghĩa giáo dục, giúp củng cố kiến thức, đa dạng về hình thức, được chuẩn bị chu đáo và tạo hứng thú cho học sinh.

Một trò chơi học tập cần có các thành phần cơ bản: tên trò chơi, mục đích, đồ dùng, luật chơi, số lượng người tham gia và cách chơi. Khi tổ chức, giáo viên giới thiệu trò chơi, hướng dẫn luật, có thể cho học sinh chơi thử, sau đó nhận xét kết quả, rút ra kiến thức và thực hiện khen thưởng, nhắc nhở phù hợp. Thời gian tổ chức nên từ 3–5 phút, bảo đảm không khí vui vẻ, khuyến khích học sinh tham gia tích cực và góp phần nâng cao chất lượng dạy học Toán.

* Trò chơi 1: Xếp hàng thứ tự (Áp dụng cho các tiết học: So sánh phân số; So sánh số thập phân,...)

Mục đích: Giúp học sinh củng cố cách so sánh và sắp xếp các số thập phân, phân số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.

Chuẩn bị: Giáo viên chuẩn bị 2 lá cờ hiệu (Cờ giấy nhỏ, 2 lá có màu khác nhau) Học sinh mỗi đội 5 mảnh bìa (Có kích thước 10 x 15 cm) trong mỗi mảnh bìa có ghi các số thập phân, phân số lớn bé khác nhau. (mỗi đội 5 em)

Thời gian chơi: 3 phút

Cách chơi: Hai đội trưởng lên nhận bìa của tổ và phát bìa cho mỗi bạn ở đội

Giáo viên yêu cầu hai đội quan sát, tự so sánh các số vừa nhận trong nhóm với nhau (trong 1, 2 phút). Khi GV hô hiệu lệnh và giơ 2 lá cờ trên 2 tay về hai phía (sang ngang) yêu cầu các em nghe, giơ biển lên cao và xếp mỗi đội một hang ngang, bắt đầu từ GV. Khi thầy đưa 2 lá cờ song song về phía trước các em tập hợp hàng dọc.

Giáo viên bắt đầu hô các cách khác nhau như: "Tập hợp theo thứ tự từ bé đến lớn"; "Tập hợp theo thứ tự từ lớn đến bé" sau hai ba lần thi thay đổi các biển giữa hai đội.

Ban thư ký ghi kết quả và tổng hợp điểm. Mỗi lần xếp hàng đúng thứ tự, nhanh, không ồn ào, xô lấn, làm lộn xộn, ghi 10 điểm. Xếp chậm, không thẳng hàng, mất trật tự trừ 2 điểm . Đội nào xếp sai không ghi điểm. Sau 3 phút kết thúc trò chơi đội nào nhiều điểm sẽ thắng cuộc

* Trò chơi 2: Ai đúng?- Ai sai? (Áp dụng cho các tiết học: Số thập phân; Đọc, viết số thập phân)

Mục đích: Nắm vững cách đọc, cách viết, cấu tạo số thập phân.

Chuẩn bị: GV chuẩn bị cho mỗi đội 10 tờ giấy khổ A4 để trắng, 5 bút dạ. GV phát cho mỗi em 2 tờ giấy và 1 bút dạ (chuẩn bị vào 1 tờ, ghi cách đọc của đội bạn vào 1 tờ). Mỗi đội 5 em học sinh lên bảng đứng thành 1 hàng. Hai đội "bốc thăm" giành quyền đọc trước.

Thời gian chơi: 3 - 5 phút

Cách chơi: GV cho hai đội chuẩn bị 2 phút, 5 em sẽ bàn nhau và mỗi em viết sẵn một số thập phân bất kỳ vào một mặt của tờ giấy (viết to để ở dưới lớp cũng nhìn thấy rõ; ghi cách đọc ở trên bằng chữ nhỏ, khi cầm giơ lên đối phương không nhìn thấy). Mặt còn lại ghi cách đọc một số nào đó, cũng ghi cách viết ở góc trên bằng cỡ chữ nhỏ. Hết thời gian 2 phút, cô hô: "Lần thứ nhất bắt đầu" thì đội được đi trước sẽ nêu cách đọc số của mình chuẩn bị (mỗi số đọc to 2 lần), đội kia phải viết lại được. Sau khi đọc đủ 5 số, thì đổi vai trò ngược lại. Lần thứ 2 thì đội đi trước phải nhìn các số của đội kia viết rồi đọc to cho cả lớp nghe và đổi vai trò ngược lại. Sau khi 2 đội kết thúc đọc và viết, GV và cả lớp sẽ làm trọng tài để kiểm tra kết quả. Đội đọc phải giơ đáp án lên, đội viết phải giơ kết quả. Cứ mỗi ý (đọc, viết) đúng 10 điểm, đọc chậm, vấp sửa lỗi trừ đi 2 điểm. Nếu làm đáp án sai trừ 5 điểm, đội nào nhiều điểm hơn sẽ thắng cuộc và được tuyên dương trước lớp.

Ngoài ra, các GV còn có thể tổ chức các trò chơi khác như: xì điện, kết bạn, gà mẹ tìm con, ai nhanh, ai đúng…Việc tổ chức trò chơi đã giúp học sinh hứng thú hơn trong học tập, góp phần rất lớn trong việc hình thành năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Biện pháp 4. Tích cực sử dụng đồ dung dạy hoc phù hợp vào dạy học

Giáo viên có kinh nghiệm cần nghiên cứu kỹ chương trình và sách giáo khoa để xác định mối liên hệ giữa các khối lớp, kiến thức trọng tâm, mục tiêu bài học và lựa chọn phương pháp, đồ dùng dạy học phù hợp. Trước khi lên lớp, cần chuẩn bị và kiểm tra đồ dùng, xác định thời điểm sử dụng hợp lý. Đồ dùng phải đảm bảo tính khoa học, trực quan, thẩm mỹ, an toàn, phù hợp với nội dung bài học và hỗ trợ phát triển năng lực nhận thức, tư duy, quan sát của học sinh. Trong quá trình sử dụng, giáo viên cần kết hợp hướng dẫn học sinh quan sát, thao tác và cất đồ dùng ngay sau khi dùng để tránh phân tán chú ý. Bên cạnh bộ đồ dùng sẵn có, giáo viên nên chủ động thiết

kế thêm các phương tiện phù hợp với từng bài học nhằm nâng cao hiệu quả dạy học, góp phần phát huy tính tích cực, hứng thú và phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

III. KẾT LUẬN

Việc dạy học còn nặng truyền thụ kiến thức, ít gắn với thực tiễn nên tiết học thiếu hấp dẫn; thời lượng ngắn và khối lượng kiến thức lớn cũng hạn chế việc rèn luyện kỹ năng giải quyết bài toán thực tiễn. Vì vậy, giáo viên cần tăng cường dạy học nêu vấn đề, tạo môi trường học tập tích cực, sử dụng trò chơi, hoạt động thực hành và các bài toán gắn với đời sống; hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn, dạy học phân hóa theo năng lực, đưa bài toán thực tiễn vào kiểm tra, đồng thời đổi mới phương pháp đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ GD-ĐT (2018). Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

Nguyễn Bá Kim, Vũ Dương Thụy (2004), Phương pháp dạy học môn Toán, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Đặng Thị Thủy (2019). Một số biện pháp phát triển năng lực giao tiếp toán học cho học sinh cuối cấp tiểu học thông qua dạy học giải toán có lời văn. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12, 156-161.

Đỗ Đức Thái (chủ biên), Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Hoài Anh, Trần Ngọc Bích, Đỗ Đức Bình, Hoàng Mai Lê (2020). Dạy học phát triển năng lực môn Toán tiểu học. NXB Đại học Sư phạm.

Russo, J. A., Bragg, L., & Russo, T. (2021). How Primary Teachers Use Games to Support Their Teaching of Mathematics. International Electronic Journal of Elementary Education, 13(4), 407-419.

Đỗ Tiến Đạt (2013), "Cơ sở khoa học của việc xây dựng Chuẩn giáo dục phổ thông",
Kỉ yếu Hội thảo "Một số vấn đề chung về xây dựng chương trình Giáo dục phổ
thông sau năm 2015", Hà Nội.

Nguyễn Minh Hải (2001), Kĩ năng giải bài toán có lời văn của học sinh tiểu học và những điều kiện tâm lí hình thành chúng, Luận án Tiến sĩ, Viện khoa học và giáo dục.

https://tailieugiaoduc.edu.vn/quy-trinh-huong-dan-hoc-sinh-tieu-hoc-giai-toan-co-loi-van-4375.html (13/2)